

Số: 211 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với UBND tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2019

Thực hiện Kế hoạch số 1763/KH-TTCP ngày 04/10/2021 của Thanh tra Chính phủ (TTCP) về thực hiện tổng kết việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) cấp tỉnh từ năm 2016 đến năm 2019 và Công văn số 1771/TTCP-C.IV ngày 04/10/2021 của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Đại hội đảng toàn quốc lần thứ XII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của Quốc hội, Nghị quyết ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết số 19/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 -2020, trong đó, tập trung vào 03 nhiệm vụ đột phá; 03 nhiệm vụ trọng tâm và ưu tiên 06 huyện miền núi. UBND tỉnh đã triển khai xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch, triển khai 05 Nghị quyết chuyên đề, 04 Kết luận của Tỉnh ủy, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu; quán triệt và phân công nhiệm vụ cho các ngành, địa phương nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Trong 25 nhóm chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu giai đoạn 2016 – 2020, có 19 chỉ tiêu đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (*trong đó, có 10 chỉ tiêu vượt*). Tuy nhiên, kinh tế - xã hội của cả nước diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 (*bùng phát lần 1 và lần 2*) dẫn đến tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân giai đoạn 2016 - 2020 tăng 4,83% /năm, không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Trước tình hình đó, tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, hạn chế thấp nhất tác động của dịch bệnh đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; công tác phòng, chống dịch Covid-19 được thực hiện quyết liệt; công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, khám chữa bệnh cho nhân dân được chủ động thực hiện tốt; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, PCTN được tăng cường; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự, an toàn xã

hội được duy trì ổn định.

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước (QLNN) về PCTN trên phạm vi toàn tỉnh; kịp thời quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực PCTN; chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, công khai minh bạch các nội dung theo quy định pháp luật, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan nhà nước; công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác PCTN ngày càng chặt chẽ và hiệu quả hơn. Các vụ việc tham nhũng và có dấu hiệu tham nhũng phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được xử lý kịp thời, cương quyết, đúng pháp luật.

II. TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN TẠI ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2019

1. Về tổ chức thực hiện công tác đánh giá PCTN

Ngay sau khi TTCP ban hành Kế hoạch đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh, UBND tỉnh triển khai, quán triệt, ban hành kế hoạch¹ chi tiết thực hiện việc tự đánh giá của tỉnh; quyết định thành lập Tổ Công tác² (*Thanh tra tỉnh là cơ quan thường trực Tổ Công tác*) giúp UBND tỉnh thu thập hồ sơ, số liệu, tài liệu minh chứng, tự chấm điểm, đánh giá theo Bộ chỉ số đánh giá, tham mưu UBND tỉnh báo cáo tự đánh giá, chấm điểm công tác PCTN cấp tỉnh³. Trong quá trình rà soát, thẩm định báo cáo tự đánh giá, chấm điểm công tác PCTN cấp tỉnh của TTCP, Tổ Công tác có trách nhiệm giải thích, cung cấp bổ sung tài liệu, số liệu, hồ sơ khi được TTCP yêu cầu. Sau khi có thông báo điểm số đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh hàng năm, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những nội dung còn tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN⁴.

2. Về điểm đánh giá công tác PCTN đạt được qua các năm

- Năm 2016: Kết quả rà soát, thẩm định của TTCP có tổng điểm đánh giá 71,35/100 (*điểm đánh giá/thang điểm*). Trong đó, QLNN 19,72/20; thực hiện các biện pháp phòng ngừa 19,33/30; phát hiện tham nhũng 20,3/25; xử lý tham nhũng 12/25.

- Năm 2017: TTCP không thông báo kết quả rà soát, thẩm định báo cáo tự đánh giá của UBND cấp tỉnh. Kết quả tự đánh giá, chấm điểm của

¹ Kế hoạch số 3559/KH-UBND ngày 05/7/2016; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 06/4/2018; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 22/3/2019; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 05/6/2020.

² Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 24/4/2018; Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 10/4/2019; Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 05/6/2020

³ Báo cáo số: 148/BC-UBND ngày 25/8/2016; số 110/BC-UBND ngày 04/6/2018; số 167/BC-UBND ngày 27/8/2020

⁴ Công văn số 3176/UBNC-NC ngày 30/5/2017; Công văn số 2150/UBNC-NC ngày 14/5/2020; Công văn số 4256/UBNC-NC ngày 25/8/2021;

UBND tỉnh, tổng điểm đánh giá 65,36/100/61,28 (*điểm đánh giá/thang điểm/điểm trung bình của cả nước*). Trong đó, QLNN 18,79/25/17,36; thực hiện các biện pháp phòng ngừa 21,82/25/19,51; phát hiện tham nhũng 9,97/25/10,14; xử lý tham nhũng 14,78/25/14,29.

- Năm 2018: Kết quả rà soát, thẩm định của TTCP có tổng điểm đánh giá 56,39/100/59,57 (*điểm đánh giá/thang điểm/điểm trung bình của cả nước*). Trong đó, QLNN 18,2/20/16,77; thực hiện các biện pháp phòng ngừa 17,92/30/18,37; phát hiện tham nhũng 8,52/25/9,85; xử lý tham nhũng 11,75/25/14,85.

- Năm 2019: Kết quả rà soát, thẩm định của TTCP có tổng điểm 53,93/100/61,78 (*điểm đánh giá/thang điểm/điểm trung bình của cả nước*). Trong đó, QLNN 18,3/25/17,56; thực hiện các biện pháp phòng ngừa 17,7/25/19,75; phát hiện tham nhũng 10,28/25/8,82; xử lý tham nhũng 17,59/25/15,6.

3. Nhận xét đối với công tác đánh giá PCTN giai đoạn 2016 – 2019

a) Những đạt được khi thực hiện công tác đánh giá PCTN giai đoạn 2016 – 2019

Từ kết quả đánh giá và điểm đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh qua các năm 2016, 2017, 2018, 2019 cho thấy đã có nhiều tiến triển, tác động tích cực đến việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện pháp luật PCTN; tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN; tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; phát hiện và xử lý tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng. Cụ thể:

- Tiến triển, tác động đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện pháp luật PCTN: UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt kịp thời, đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực PCTN; cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với tính chất, chức năng, nhiệm vụ, đặc thù của từng đơn vị, địa phương, từng ngành. Kế hoạch công tác PCTN hàng năm, chương trình, kế hoạch thực hiện các chuyên đề về lĩnh vực PCTN luôn bám sát nội dung chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và yêu cầu của công tác quản lý, điều hành của chính quyền địa phương; giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp đến từng cơ quan, đơn vị và lộ trình thực hiện. UBND tỉnh, các sở, ban ngành, địa phương thuộc tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực PCTN, quy định về phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng.

Nhìn chung, qua các năm, công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTN của địa phương đã có nhiều chuyển biến theo chiều hướng tích cực; hầu hết các nội dung, nhiệm vụ của công tác PCTN đều được triển khai, thực hiện đồng bộ và có hiệu quả. Điều này đã thể

hiện quyết tâm chính trị của lãnh đạo UBND tỉnh trong công tác PCTN. Kết quả đánh giá, chấm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện pháp luật PCTN năm sau tốt hơn năm trước, điểm số đánh giá của từng năm đều trên mức điểm trung bình chung của cả nước.

- Tiến triển, tác động đến việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN: Kết quả thực hiện nhiệm vụ, công tác PCTN năm sau tốt hơn năm trước trong đó có nguyên nhân từ việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN được triển khai thực hiện có hiệu quả. Vì vậy, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, Sở Tư pháp, nghiên cứu, tham mưu thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong đó có pháp luật PCTN theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên; kiện toàn, xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật để bảo đảm đủ điều kiện hoạt động và thường xuyên nâng cao chất lượng. Kết quả triển khai, tổ chức thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã có tác động góp phần nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền của báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tại địa phương; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, người lao động và Nhân dân trong việc đấu tranh PCTN, tiêu cực. Kết quả đánh giá, chấm điểm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN những năm qua đều đạt điểm cao trên điểm mức trung bình chung của cả nước.

- Tiến triển, tác động đến việc tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng: Xác định thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng trong công tác PCTN. Trong những năm qua, UBND tỉnh, các sở, ban ngành, địa phương trực thuộc tỉnh đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện cơ bản đầy đủ các nhiệm vụ công khai, minh bạch, cải cách hành chính, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch tài sản thu nhập, xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn nhưng trên thực tế việc tổ chức thực hiện tại các đơn vị, cơ quan, địa phương có những việc thực hiện chưa triệt để, có lúc còn hình thức, chiêu lệ nên kết quả đánh giá, chấm điểm ở nội dung nhiệm vụ này thiếu ổn định, có năm đạt trên mức điểm trung bình chung của cả nước nhưng cũng có năm đạt dưới mức điểm trung bình chung của cả nước. UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục tồn tại ở nội dung, nhiệm vụ này, thường xuyên theo dõi, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này tốt hơn trong những năm tiếp theo.

- Tiến triển, tác động đến việc phát hiện, xử lý tham nhũng: Thời gian qua trên địa bàn tỉnh, số lượng vụ việc tham nhũng, có dấu hiệu tham nhũng được phát hiện không nhiều, tính chất không phức tạp. Tuy nhiên, vẫn nạn tham nhũng trong xã hội vẫn đang diễn ra phức tạp, ngày càng tinh vi hơn. UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến tham nhũng; xử lý kịp thời người có hành vi

sai phạm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng tại đơn vị theo quy định của pháp luật; bảo vệ, khen thưởng kịp thời người có thành tích tố cáo hành vi tham nhũng. Công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử được tăng cường hơn; tập trung thanh tra, kiểm tra những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, nỗi cấm, dư luận xã hội quan tâm, tiến hành thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật... Qua đó, đã phát hiện nhiều vi phạm về trật tự quản lý kinh tế, chức vụ, tham nhũng, kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước. Kết quả đánh giá, chấm điểm ở nội dung nhiệm vụ này thiếu ổn định, có năm đạt trên mức điểm trung bình chung của cả nước nhưng cũng có năm đạt dưới mức điểm trung bình chung của cả nước.

- Tiến triển, tác động đến việc thu hồi tài sản tham nhũng: Nhận định việc thực hiện tốt các biện pháp xử lý hành vi tham nhũng là tiền đề cho việc nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử thực hiện việc thu hồi giá trị tiền, tài sản sai phạm, thất thoát được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra ngay trong quá trình thanh tra mà không chờ đến khi kết luận thanh tra; thu hồi tiền, tài sản tham nhũng ngay trong giai đoạn điều tra, truy tố mà không chờ đến khi xét xử, có bản án. Do vậy, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng của tỉnh Quảng Ngãi tăng qua từng năm; công tác thu hồi tài sản qua các biện pháp hành chính và hình sự đều đạt tỷ lệ cao. Điều đó phản ánh vai trò quan trọng của các biện pháp xử lý ban đầu đối với việc ngăn chặn và khắc phục hậu quả do hành vi tham nhũng gây ra. Kết quả đánh giá, chấm điểm ở nội dung nhiệm vụ này có năm đạt trên mức điểm trung bình chung của cả nước nhưng cũng có năm đạt dưới mức điểm trung bình chung của cả nước nhưng nhìn chung có sự tiến bộ qua các năm.

b) Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc của công tác đánh giá PCTN giai đoạn 2016 – 2019:

Công tác PCTN của tỉnh Quảng Ngãi có kết quả tốt hơn theo chiều hướng tích cực qua từng năm. Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong công tác PCTN; các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức thực hiện cơ bản đầy đủ các nhiệm vụ, nội dung công tác PCTN theo kế hoạch, chương trình, đã đề ra đảm bảo chất lượng, kịp thời hạn, góp phần quan trọng vào những nỗ lực chung của Đảng, Nhà nước trong công tác PCTN. Một số nội dung, nhiệm vụ đến nay vẫn thực hiện chưa tốt như: Hoạt động tự kiểm tra, giám sát, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị; kiểm soát xung đột lợi ích; xác minh tài sản, thu nhập; phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật để tiến hành thanh tra, kiểm tra; hoạt động giám sát, phát hiện tham nhũng, tiêu cực của các cơ quan có chức năng giám sát, Mặt trận tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị – xã hội ... thời gian tới cần nỗ lực tổ chức thực hiện quyết liệt, có hiệu quả hơn.

Nhiệm vụ đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh trong những năm qua được triển khai thực hiện đều đặn, thường xuyên đã tạo được tiền đề tốt cần duy trì và phát huy. Tuy nhiên, có những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, cụ thể như sau:

- Lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chưa quan tâm nhiều đến công tác đánh giá PCTN, chưa chỉ đạo các phòng ban chuyên môn thu thập đầy đủ, kịp thời hồ sơ, tài liệu đánh giá; việc thu thập hồ sơ, chứng cứ, tài liệu chứng minh cho kết quả thực hiện của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn lúng túng do không hiểu nội dung yêu cầu dẫn đến thực hiện không đúng nội dung.

- Tiêu chí đánh giá trong Bộ chỉ số hàng năm có một số nội dung còn bất cập, chưa hợp lý, chưa có quy định cụ thể để thực hiện trên thực tế, dẫn đến không có kết quả để chứng minh, cụ thể như:

+ Tiêu chí triển khai văn bản do Trung ương chỉ đạo trong thời hạn 01 tháng rất khó áp dụng thực tiễn nhất là các văn bản của Bộ Chính trị, các văn bản này đến được cơ quan tham mưu là đã hơn 01 tháng, nên đảm bảo yêu cầu này không có tính khả thi.

+ Đối với tiêu chí đánh giá Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích: Hiện nay, theo quy định việc rà soát xung đột lợi ích được thực hiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, trường hợp có phát sinh xung đột lợi ích sẽ thay đổi người thực thi công vụ nên khó phát sinh văn bản hình chính, quy định của luật PCTN hiện nay cũng không có quy định cụ thể trong việc tổ chức rà soát như thanh tra, kiểm tra.

+ Tiêu chí kỷ luật hành chính tổ chức: Hiện nay quy định về xử lý kỷ luật hành chính chỉ có đối tượng là công chức, viên chức không có đối tượng là tổ chức, nên không thể có kết quả đánh giá cho tiêu chí này.

+ Tiêu chí phát hiện các hành vi tham nhũng: Nội dung này, điểm đánh giá là số vụ việc liên quan đến tham nhũng được phát hiện bằng số cuộc phát hiện trên tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra là không hợp lý bởi lẽ trong một năm, số cuộc thanh tra, kiểm tra tại các địa phương thực hiện rất nhiều, không thể cuộc thanh tra kiểm tra nào cũng phát hiện hành vi tham nhũng nên yêu cầu này không có tính khả thi cao.

+ Tiêu chí Kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, phân chia từng mức độ xử lý để đánh giá là chưa chuẩn xác, chưa hợp lý. Ví dụ: tại địa phương trong năm có 10 người bị xử lý kỷ luật nhưng đều ở mức cách chức thì chỉ được 01 phần 03 tổng số điểm, nhưng nếu địa phương chỉ có 03 người bị xử lý kỷ luật nhưng trải ra 03 mức khiển trách, cảnh cáo, cách chức thì đạt được điểm tối đa.

+ Tiêu chí thu hồi tài sản tham nhũng được phân chia thành hai kết quả thu hồi biện pháp hành chính và tư pháp cũng không đảm bảo sự chính xác,

hợp lý về điểm số; trường hợp thu hồi hoàn thành xong ở biện pháp hành chính, thì sẽ không có điểm ở biện pháp tư pháp.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị, đề xuất đối với Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh

-Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN đối với cấp tỉnh cần được xây dựng ổn định dựa trên những nội dung, nhiệm vụ công việc có tính chất thường xuyên, phổ biến, có tính chất quyết định đến hiệu quả công tác PCTN; công thức chấm điểm và các tài liệu làm căn cứ để chấm điểm phải cụ thể, dễ kiểm soát, tránh tùy nghi; khi ban hành Bộ chỉ số đánh giá cần có tài liệu hướng dẫn cụ thể đến từng chỉ tiêu thành phần: Tên loại tài liệu làm căn cứ đánh giá, chấm điểm⁵, phạm vi (khoanh vùng) tài liệu làm căn cứ đánh giá, chấm điểm⁶,

-Thanh tra Chính phủ nghiên cứu xây dựng thông tư hướng dẫn thực hiện việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh, cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương, trong đó có quy trình thực hiện, trách nhiệm của từng cơ quan đơn vị, công thức chấm điểm và tài liệu, chứng cứ làm căn cứ chấm điểm (*nội dung này cần chọn lọc, không dàn trải dẫn đến khó kiểm soát*).

2. Kiến nghị, đề xuất đối với việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh

- Thanh tra Chính phủ cần tổ chức tập huấn việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PCTN đối với cấp tỉnh để các địa phương nắm vững, tổ chức triển khai tại đơn vị có hiệu quả (*có thể tổ chức bằng hình thức trực tuyến không nhất thiết phải trực tiếp*).

- Thanh tra Chính phủ tiếp tục duy trì tương tác với địa phương trong quá trình thẩm tra lại điểm đánh giá PCTN, để các địa phương bổ sung, giải trình tạo sự khách quan chuẩn xác; tuy nhiên, để có sự tương tác và đầy đủ cơ sở pháp lý đề nghị Thanh tra Chính phủ có phát hành văn bản thông báo dự thảo điểm số, lý do tăng giảm điểm (*sau khi thẩm tra hoàn chỉnh*) để địa phương được biết và giải trình, bổ sung bằng văn bản chính thức gửi cho Thanh tra Chính phủ trước khi thông báo chính thức, báo cáo Quốc hội, Tỉnh ủy các địa phương.

- UBND tỉnh chỉ đạo Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương ngay từ đầu năm phải phân công nhiệm vụ cho bộ phận, phòng, ban trực thuộc thực hiện nhiệm vụ cập nhật, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ phục vụ cho việc đánh giá, chấm điểm công tác PCTN cấp tỉnh thuộc trách nhiệm của cơ

⁵ Quyết định công khai dự toán ngân sách năm...của tỉnh, quyết định công khai quyết toán ngân sách năm...của tỉnh, quyết định công khai quy hoạch sử dụng đất năm...của tỉnh, Bản án xét xử, tài liệu chứng minh số tiền tham nhũng đã được thu hồi...

⁶ Tài liệu cung cấp: chỉ thuộc phạm vi cấp tỉnh, chỉ thuộc phạm vi cấp huyện, chỉ thuộc các sở, ban, ngành hay cả 3 hoặc chỉ 2 cần phải được hướng dẫn cụ thể

quan, đơn vị mình và trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

3. Kiến nghị, đề xuất đối với công tác PCTN nói chung

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị để từ đó tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp lý về vấn đề này, vì đây là một trong những giải pháp quan trọng để kiềm chế tham nhũng; hoàn thiện quy định về kiểm soát việc thanh toán không dùng tiền mặt và những giải pháp phòng ngừa tham nhũng khác.

- Việc kiểm soát xung đột lợi ích được thực hiện có hiệu quả sẽ góp phần loại bỏ điều kiện, hoàn cảnh có thể xảy ra hành vi tham nhũng trên thực tế vì vậy đề nghị cơ quan cấp trên hướng dẫn cách thức nhận biết, xác định tình huống xung đột lợi ích; phương pháp kiểm soát xung đột lợi ích.

- Các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương ban hành quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực tại chính quyền địa phương được quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật PCTN năm 2018 để có cơ sở tổ chức thực hiện tại địa phương.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, HCQT, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv645.

